

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm tài chính 2025
của Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Căn cứ vào Báo cáo tổng kết năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản; Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất năm 2025 của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản báo cáo tình hình hoạt động và kết quả kiểm tra, giám sát năm 2025 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM SOÁT VIÊN

Ban kiểm soát thực hiện kiểm soát các hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị (HDQT), Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty;

- Giám sát tình hình và kết quả triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2025, Nghị quyết và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2025 của Ban lãnh đạo Công ty, việc tuân thủ Điều lệ, các Quy chế, quy định của Công ty;

- Tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban của Công ty, các cuộc họp đánh giá tình hình thực hiện và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị trực thuộc;

- Tham gia góp ý kiến trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty;

- Tham gia quyết toán tài chính, kiểm tra hồ sơ chứng từ báo cáo tài chính, công tác tài chính tại các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Phối hợp hoàn thiện Báo cáo tài chính năm 2025.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám

đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao.

Trong năm 2025 không có đơn thư khiếu nại, tố cáo nào từ người lao động có liên quan tới hoạt động của Công ty.

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT NĂM 2025

Ban kiểm soát đánh giá và nhận xét về tình hình tổ chức và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

I. VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, TÌNH HÌNH QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Công tác tổ chức, lao động

a) Công tác tổ chức

- Công ty đã tổ chức thành công Hội nghị đại biểu người lao động năm 2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Công tác bổ nhiệm cán bộ: Năm 2025 bộ máy cán bộ quản lý cơ bản ổn định từ phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Công ty.

b. Lực lượng lao động: Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm là 190 người, trong đó:

- Lao động trong biên chế (đến thời điểm 31/12/2025) là 100 người, trong đó:

+ Lao động gián tiếp: 36 người

+ Lao động trực tiếp: 64 người

+ Tăng, giảm lao động trong biên chế năm 2025 (tiếp nhận mới: 07 người; chấm dứt HĐLĐ là 10 người; Nghỉ chế độ BHXH là 02 người).

- Chất lượng lực lượng lao động (tính trên số lao động trong biên chế):

+ Trình độ trên đại học: 14/100 người, chiếm 14,0%.

+ Đại học: 64/100 người, chiếm 64,0%.

+ Cao đẳng: 03/100 người, chiếm 3,00%.

+ Trung cấp, công nhân kỹ thuật: 18/100 người, chiếm 18,0%.

- Lao động hợp đồng thời vụ: 90 người.

2. Công tác điều hành các hoạt động của Công ty

a) Cơ sở pháp lý để điều hành các hoạt động của Công ty

- Công ty hoạt động theo Điều lệ Công ty và Pháp luật của Nhà nước.

- Toàn bộ công tác tổ chức, điều hành hoạt động của Công ty đều trên cơ sở các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước. Mặt khác, Công ty đã ban hành hệ thống các nội quy, quy chế nội bộ giúp công tác quản trị được cụ thể hóa trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Tạo sự tin tưởng, đoàn kết của người lao động đối với Ban lãnh đạo Công ty khi thấy quyền lợi của mình được đảm bảo đầy đủ.

- Công tác quản lý văn bản: Cập nhật xử lý văn bản, công văn đi, đến, quản lý sử dụng con dấu được thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Công tác điều hành thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty điều hành hoạt động của

Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc công ty đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 để thực hiện quản lý và điều hành công ty, cơ bản thực hiện hoàn thành các nội dung Nghị quyết.

- Nhiệm vụ sản xuất hàng năm của các đơn vị sản xuất được giao kế hoạch ngay từ đầu năm, trên cơ sở đó các đơn vị có thể triển khai ngay các công việc đã có và Công ty giao bổ sung kế hoạch khi mở được các nhiệm vụ mới.

- Công ty tổ chức các cuộc họp giao ban thành phần gồm Ban lãnh đạo Công ty, lãnh đạo các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc, tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên. Nội dung cuộc họp giao ban nhằm đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra, đề xuất các biện pháp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc nảy sinh trong quá trình thi công và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

- Lãnh đạo Công ty giao nhiệm vụ cho các phòng chức năng tổ chức theo dõi về tiến độ sản xuất, kiểm tra chất lượng sản phẩm hoàn thành theo từng công đoạn và toàn công trình theo đúng các quy định hiện hành.

3. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý:

- Tại Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản: Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty luôn có mối quan hệ chặt chẽ với nhau nên việc tổ chức điều hành các hoạt động của Công ty luôn thống nhất.

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo quy định, ngoài ra đề ra các quyết định phê duyệt, chỉ đạo kinh doanh kịp thời, Hội đồng Quản trị thường xuyên thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng Quản trị; trong các phiên họp Hội đồng Quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng Quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

- Các quyết định của Chủ tịch và Ban lãnh đạo Công ty đều hướng tới lợi ích chung, đúng theo định hướng phát triển Công ty theo Nghị quyết hội nghị đại biểu người lao động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Chủ tịch HĐQT và ban Tổng giám đốc cùng các phòng ban quản lý Công ty đã nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và hoàn thành các mục tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, giá trị sản lượng đạt kết quả cao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

Thông qua việc thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2025 và các mặt hoạt động của Công ty, Kiểm soát viên xác nhận số liệu tài chính như sau:

a, Các chỉ tiêu chủ yếu về tài sản và nguồn vốn từ 1/1/2025 đến 31/12/2025

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	Mã số	Số đầu năm	Số cuối năm
A. Tài sản ngắn hạn	100	80.431.527.935	79.658.078.078
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	7.489.894.514	4.533.078.996
1. Tiền	111	7.489.894.514	4.533.078.996
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	59.773.170.839	66.037.618.162
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	50.834.583.015	56.328.753.705
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	545.017.100	3.700.000.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8.393.570.724	6.008.864.457
IV. Hàng tồn kho	140	13.168.462.582	9.087.380.920
1. Hàng tồn kho	141	13.168.462.582	9.087.380.920
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		
B. Tài sản dài hạn	200	2.093.965.623	1.848.086.585
II. Tài sản cố định	220	1.833.408.651	1.495.920.777
1. TSCĐ hữu hình	221	1.833.408.651	1.495.920.777
- Nguyên giá	222	37.744.147.735	37.377819291
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(35.910.739.084)	(35.881.898.514)
2. TSCĐ vô hình	227	-	-
- Nguyên giá	228	843.229.870	843.229.870
- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(843.229.870)	(843.229.870)
V. Tài sản dài hạn khác	260	260.556.972	352.165.808
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	260.556.972	352.165.808
Tổng cộng tài sản (270=100+200)	270	82.525.493.558	81.506.164.663
C. Nợ phải trả (300=310+330)	300	58.508.493.558	57.498.164.663
I. Nợ ngắn hạn	310	58.090.593.558	57.498.164.663
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	1.002.998.240	601.672.359
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.545.859.021	8.068.174.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.061.159.583	3.497.258.635
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	41.940.639	180.761.188
5. Phải trả ngắn hạn khác	317	35.348.133.438	30.704.731.405
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	12.766.611.406	13.640.331.845
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	323.891.231	346.735.231
II. Nợ dài hạn	330	417.900.000	449.500.000

1. Nợ dài hạn khác	337	417.900.000	449.500.000
D. Vốn chủ sở hữu	400	24.017.000.000	24.017.000.000
I. Vốn chủ sở hữu	410	24.017.000.000	24.017.000.000
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	23.800.000.000	23.800.000.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>	<i>23.800.000.000</i>	<i>23.800.000.000</i>
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	217.000.000	217.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		
<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
1. Nguồn kinh phí	431		
Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)	440	82.525.493.558	81.506.164.663

b, Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	56.944.763.731	54.629.266.688
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	83.380.324	73.886.222
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	56.861.383.407	54.555.380.466
4. Giá vốn bán hàng	11	44.070.945.922	40.026.081.811
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	12.790.437.485	14.529.298.655
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	4.069.362	3.664.144
7. Chi phí tài chính	22	1.058.165.641	911.473.843
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>23</i>	<i>1.058.165.641</i>	<i>911.473.843</i>
8. Chi phí bán hàng	25		
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	10.776.168.314	12.555.779.005
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	30	960.172.892	1.065.709.951
11. Thu nhập khác	31	36.663.6365	117.728.745
12. Chi phí khác	32	112.796.741	228.620.521
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	(76.133.105)	(110.891.776)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	884.039.787	954.818.175
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	199.367.306	236.687.739
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN(60=50-51-52)	60	684.672.481	718.130.436
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		239.4	200.5

c, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2025

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	884.039.787	954.818.175
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định	02	453.818.430	296.895.484
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(40.432.998)	(114.573.235)
- Chi phí lãi vay	06	1.058.165.641	911.473.843
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	2.355.590.860	2.048.614.267
- Tăng giảm các khoản phải thu	09	(6.264.447.323)	45.154.463
- Tăng giảm hàng tồn kho	10	4.081.081.662	(1.472.575.760)
- Tăng giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	(2.203.541.857)	5.171.680.570
- Tăng giảm chi phí trả trước	12	(91.608.836)	(45.815.887)
- Tiền lãi vay đã trả	14	(919.345.092)	(875.533.204)
- Thuế TNDN đã nộp	15	(236.687.739)	(274.706.407)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	115.000.000	95.000.000
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(92.156.000)	(73.440.000)
Lưu chuyển thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(3.256.114.325)	4.618.378.042
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và tài sản dài hạn khác	21	(116.330.556)	(1.554.600.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	36.363.636	110.909.091
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	4.069.362	3.664.144
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(75.897.558)	(1.440.026.765)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
3. Tiền thu từ đi vay	33	9.079.730.757	11.701.162.618
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(8.206.010.318)	(10.352.950.786)
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(498.524.074)	(167.942.524)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		375.196.365	1.180.269.308
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ(50=20+30+40)	50	(2.956.815.518)	4.358.620.585
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	7.489.894.514	3.131.273.929
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70	4.533.078.996	7.489.894.514

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã phản ánh đầy đủ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các chỉ tiêu tài chính trên được thể hiện rõ ràng trong Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty và đã được kiểm toán độc lập. Kiểm soát viên đã đối chiếu số liệu của báo cáo với sổ sách kế toán, xác nhận các thông tin trên phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Trong hoạt động tài chính năm 2025 Công ty đã có nhiều biện pháp như:

- Quản lý chặt chẽ các khoản chi phí phát sinh từ khâu quản lý đến sản xuất.

- Quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ.

Qua đó tình hình tài chính của công ty được đảm bảo, an toàn là một trong những việc quan trọng góp phần phát triển ổn định của Công ty.

2. Một số chỉ tiêu đáng lưu ý:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2025	Ghi chú
1	Hệ số bảo toàn vốn (H)	Lần	1,00	= (Vốn góp CSH cuối kỳ/ Vốn góp CSH đầu kỳ) Hệ số ≥ 1 : vốn được bảo toàn
2	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,39	= Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn Hệ số > 1 : đảm bảo
3	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu thuần (ROS)	%	1,20 %	= (Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần) * 100 (%)
4	Tỷ suất lợi nhuận/ Tài sản (ROA)	%	0,83 %	= (Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bq) * 100(%)
5	Tỷ suất lợi nhuận / Vốn CSH (ROE)	%	2,88 %	= (Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bq) * 100(%)

Ghi chú: Công ty không phát hành thêm cổ phiếu, không tăng vốn CSH nên vốn đầu tư CSH đầu kỳ và cuối kỳ không thay đổi, phần lợi nhuận sau thuế của Công ty dùng để chi trả cổ tức cho các cổ đông.

Phần lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2025 sẽ được chi trả cổ tức cho các cổ đông trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nhận xét:

* Về các chỉ tiêu tài chính:

Các chỉ tiêu về Hệ số bảo toàn vốn, Hệ số thanh toán ngắn hạn đều lớn hơn 1 cho thấy việc bảo toàn được vốn và tài sản ngắn hạn, hoàn toàn đảm bảo thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn.

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) cuối năm đạt 2,88% còn ở mức thấp, nguyên nhân chủ yếu do vốn lưu động còn hạn chế và chi phí tài chính vẫn ở mức tương đối lớn.

Tổng thể các chỉ tiêu tài chính năm 2025 cho thấy Công ty hoạt động ổn định, đảm bảo an toàn vốn và khả năng thanh toán, duy trì kinh doanh có lãi và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra. Tuy nhiên, các chỉ tiêu sinh lời (ROS, ROA, ROE) còn ở mức thấp, cần có các giải pháp đồng bộ trong quản trị chi phí, tăng doanh thu, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và vốn nhằm cải thiện

hiệu quả sản xuất kinh doanh và nâng cao giá trị doanh nghiệp trong những năm tiếp theo.

3. Huy động và sử dụng nguồn vốn:

Tính đến 31/12/2025:

- Vốn Chủ sở hữu là: 24.017 triệu đồng

Trong đó: Vốn đầu tư của CSH: 23.800 triệu đồng

Quỹ đầu tư phát triển: 217 triệu đồng

- Tổng vốn vay của toàn Công ty là 13.640 triệu đồng, trong đó vay ngắn hạn là 13.640 triệu đồng, không có vay dài hạn. Vốn vay ngắn hạn là vốn vay từ cá nhân và vốn vay từ ngân hàng có hợp đồng vay và lãi suất vay đúng quy định.

Việc huy động vốn vay của cá nhân nhằm đáp ứng nhu cầu của sản xuất trên nguyên tắc sử dụng hợp lý, đúng mục đích, bám sát nhu cầu thực tế đáp ứng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả. Tất cả các khoản huy động vốn của Công ty đều chấp hành đúng quy định của Nhà nước và đã được hạch toán đầy đủ kịp thời vào sổ sách kế toán.

4. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông tháng 4 năm 2025

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông tháng 4 năm 2025 thông qua.

- Về phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2025:

- Sản lượng:

+ Sản lượng kế hoạch: 60.000.000.000 đồng

+ Sản lượng thực hiện: 67.523.000.000 đồng

- Doanh thu:

+ Doanh thu kế hoạch: 52.000.000.000 đồng

+ Doanh thu thực hiện: 56.902.116.405 đồng

- Lợi nhuận:

+ Lợi nhuận kế hoạch: 850.000.000 đồng

+ Lợi nhuận thực hiện: 884.039.787 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 684.672.481 đồng

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 80.000.000 đồng

Trích quỹ Khen thưởng Ban quản lý điều hành: 35.000.000 đồng

Lợi nhuận còn lại chia cổ tức: 569.672.481 đồng

Tỷ lệ cổ tức được chia: 2,39%

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông họp năm 2025 thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên họp năm 2025 thông qua.

- Thu nhập bình quân người lao động 13,85 triệu đồng/người/tháng.

Qua số liệu trên cho thấy: Sản lượng thực hiện đạt 112,54%, Doanh thu đạt 109,42%, lợi nhuận đạt 121,9% so với kế hoạch đề ra đầu năm. Như vậy tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Nhìn chung trong năm 2025 hoạt động kinh doanh của công ty gặp nhiều khó khăn nhưng HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực

chỉ đạo, điều hành. Các đơn vị trực thuộc, Phòng chuyên môn nghiệp vụ đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

5. Về công tác tài chính kế toán

Công tác hạch toán, ghi chép sổ sách kế toán của Công ty được tổ chức khoa học và đầy đủ theo quy định, sử dụng phần mềm kế toán với nhiều tiện ích đảm bảo thuận lợi cho việc kiểm tra, kiểm soát và quản lý thông tin. Bên cạnh đó Công ty đã thể hiện tính tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành của pháp luật.

Các chỉ tiêu tài chính được thể hiện rõ ràng trong báo cáo tài chính và đã được kiểm toán độc lập hàng năm. Số liệu của báo cáo tài chính căn cứ trên cơ sở sổ sách kế toán phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Công ty chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là một đơn vị kiểm toán được tin cậy thực hiện công tác kiểm toán tại Công ty một cách khách quan, chặt chẽ, khoa học và hiệu quả.

6. Công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và đầu tư thiết bị:

Công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực luôn được Công ty quan tâm: cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo ngắn hạn do cấp trên tổ chức, hàng năm Công ty tự tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ kỹ thuật trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động.

- Các thiết bị, máy móc của Công ty được trang bị mua sắm tương đối đầy đủ, hiện đại đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh, việc sử dụng, bảo quản của các đơn vị là tương đối tốt. Năm 2025, Công ty đã mua sắm, bổ sung thêm 06 máy tính xách tay, 01 máy tính để bàn, 02 màn hình máy tính, 07 máy in A4, 03 máy GPS 03 tần số và 4 tần số, 02 máy điều hòa nhiệt độ... và một số thiết bị khác tổng giá trị là 351 triệu đồng.

- Trụ sở làm việc đã được tập thể ban lãnh đạo công ty quan tâm cho sửa chữa, nâng cấp khang trang, sạch sẽ.

7. Về chế độ đối với người lao động

* Chế độ BHXH:

- Chế độ chính sách đối với người lao động luôn được Công ty quan tâm, đảm bảo đầy đủ, kịp thời và đúng chế độ. Công ty đã nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đến hết 31/12/2025.

- Thanh toán đầy đủ, kịp thời chế độ ốm đau, thai sản cho người lao động.

* Chế độ tiền lương:

Việc thanh toán tiền lương, tiền thưởng, phân phối thu nhập cho người lao động được thực hiện công khai, đúng quy định, đúng Quy chế nội bộ của Công ty.

- Công tác nâng lương, chuyển ngạch của Công ty luôn được thực hiện đúng quy định.

- Tiền lương của cán bộ quản lý, người lao động gián tiếp được trả hàng tháng theo bảng chấm công, bảng thanh toán lương.

- Hàng tháng người lao động trực tiếp được ứng một phần lương phục vụ cho chi phí ăn ở, sinh hoạt, phần còn lại được thanh toán hết khi thanh toán công đoạn hoặc quyết toán kết thúc công trình.

- Các khoản tiền thưởng ngày lễ, tết và phân phối lợi nhuận được thực hiện công khai, kịp thời và có ký xác nhận của người lao động.

- Việc thực hiện ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty và người lao động cùng các chế độ, quyền lợi đối với người lao động được thực hiện theo đúng Luật Lao động và Điều lệ của Công ty.

- Tổng số lao động bình quân trong năm là 190 người.

- Tổng quỹ lương năm 2025 là: 31.570 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân 13,85 triệu/người/tháng.

- Năm 2025 Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các khoản nộp ngân sách đối với Nhà nước.

8. Công tác thực hiện kế hoạch thu hồi vốn nhà nước:

- Hiện tại vốn nhà nước vẫn chiếm 64,84% do Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Việt Nam nắm giữ tương đương 1.543.100 cổ phiếu.

- Năm 2025 dự kiến tỷ lệ chia cổ tức: 2,39%. Số cổ tức phải trả Công ty là: 368.800.900 đồng.

Việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025 sẽ được thông qua tại Đại hội cổ đông tổ chức vào tháng 4/2026.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021-2026

Trong nhiệm kỳ 2021–2026, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo vai trò giám sát hoạt động quản lý, điều hành và tình hình tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm, tổ chức thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tài chính kế toán, quản lý vốn và tài sản của Công ty. Việc giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên thông qua việc tham dự các cuộc họp, kiểm tra hồ sơ tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh và theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong việc kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính, giám sát công tác quản lý tài chính, công nợ, đầu tư thiết bị, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước và đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động. Các báo cáo tài chính hàng năm đều được kiểm toán độc lập và Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm tra, đối chiếu số liệu, đảm bảo tính trung thực và minh bạch trong công tác tài chính.

Ban kiểm soát đã thực hiện tốt vai trò tham mưu, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, tăng cường kiểm soát chi phí, quản lý công nợ, sử dụng hiệu quả vốn và tài sản, góp phần đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, an toàn và tuân thủ quy định của pháp luật.

Trong nhiệm kỳ 5 năm, Ban kiểm soát có những sự thay đổi các thành viên nhưng được sự thống nhất cao trong Hội đồng quản trị, ban kiểm soát đã bầu bổ sung thành viên có trình độ, đủ năng lực, kinh nghiệm. Do vậy hoạt động của Ban kiểm soát được liên tục và thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, không có vi phạm trong công tác giám sát, không phát sinh khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, khách quan, trung thực và đảm bảo tính độc lập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban kiểm soát nhận thấy vẫn cần tiếp tục nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường đánh giá rủi ro tài chính, giám sát chặt chẽ hơn việc sử dụng vốn, hiệu quả sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển mới.

Tổng thể nhiệm kỳ 2021–2026, Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, minh bạch tài chính, bảo toàn vốn và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông và người lao động.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2026 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cũng như Quy chế Ban kiểm soát đã ban hành.

- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính của Công ty.

- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cho hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 - trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT (b/c)
- Lưu: KSV.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Ninh Hải Long